

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 171/2021/TLST- DS ngày 27 tháng 12 năm 2021 về việc: *“Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”*

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2022 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Hà Lê S, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Tổ 2, khu phố N, phường P, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: Ông Phan Văn M, sinh năm 1972

Địa chỉ: Tổ 8, khu phố II, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Phan Văn M có nghĩa vụ trả nợ cho ông Hà Lê S số tiền 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng). Thời gian trả nợ cụ thể:

+ Ngày 06/5/2022, ông Phan Văn M trả cho ông Hà Lê S 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng);

+ Ngày 06/7/2022, ông Phan Văn M trả cho ông Hà Lê S 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng);

Về án phí: Hai bên đương sự thỏa thuận, ông Phan Văn M chịu 5.000.000đ (Năm triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho ông Hà Lê S 6.000.000đ (Sáu triệu đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002608 ngày 24/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Long, ông Hà Lê S liên hệ với Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Long để nhận lại số tiền trên.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo quy định tại Điều 357, Điều 468

Bộ luật dân sự năm 2015, của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chậm trả.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND TX. Bình Long.
- Chi cục THADS TX. Bình Long;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Ngọc Mai Phương